

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 6a1

- Chủ nhiệm : Kha Mỹ Ngọc

|       |    | T2   | T3        | T4   | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|------|-----------|------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |      |           |      |           |           |    |
|       | S2 |      |           |      |           |           |    |
|       | S3 |      |           |      |           |           |    |
|       | S4 |      |           |      |           |           |    |
|       | S5 |      |           |      |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Địa  | Ngoại ngữ | Văn  | KHTN      | Lí        |    |
|       | C2 | Sử   | Địa       | Văn  | KHTN      | GDCD      |    |
|       | C3 | HDTN | KHTN      | Toán | Mỹ thuật  | Công nghệ |    |
|       | C4 | Văn  | Toán      | Toán | Ngoại ngữ | Tin       |    |
|       | C5 | Văn  | Toán      |      | Ngoại ngữ | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 6a2

- Chủ nhiệm : Sơn Thanh Châu

|       |    | T2   | T3        | T4        | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|------|-----------|-----------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |      |           |           |           |           |    |
|       | S2 |      |           |           |           |           |    |
|       | S3 |      |           |           |           |           |    |
|       | S4 |      |           |           |           |           |    |
|       | S5 |      |           |           |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | KHTN | Mỹ thuật  | Văn       | Ngoại ngữ | Toán      |    |
|       | C2 | HDTN | Công nghệ | Văn       | Tin       | Toán      |    |
|       | C3 | Sử   | Địa       | Ngoại ngữ | KHTN      | GDCD      |    |
|       | C4 | Toán | Địa       | Ngoại ngữ | Văn       | Lí        |    |
|       | C5 | Toán |           | KHTN      | Văn       | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 6a3

- Chủ nhiệm : Lê Thị Kiều Oanh

|       |    | T2   | T3        | T4       | T5   | T6        | T7 |
|-------|----|------|-----------|----------|------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |      |           |          |      |           |    |
|       | S2 |      |           |          |      |           |    |
|       | S3 |      |           |          |      |           |    |
|       | S4 |      |           |          |      |           |    |
|       | S5 |      |           |          |      |           |    |
| CHIỀU | C1 | Văn  | Văn       | Mỹ thuật | Địa  | Địa       |    |
|       | C2 | Văn  | Văn       | KHTN     | GDCD | HDTN      |    |
|       | C3 | Tin  | Sử        | KHTN     | Lí   | Ngoại ngữ |    |
|       | C4 | KHTN | Công nghệ | Toán     | Toán | Ngoại ngữ |    |
|       | C5 |      | Ngoại ngữ | Toán     | Toán | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 6a4

- Chủ nhiệm : Cao Thị Phụng

|       |    | T2   | T3        | T4        | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|------|-----------|-----------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |      |           |           |           |           |    |
|       | S2 |      |           |           |           |           |    |
|       | S3 |      |           |           |           |           |    |
|       | S4 |      |           |           |           |           |    |
|       | S5 |      |           |           |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Sử   | Toán      | KHTN      | Tin       | Toán      |    |
|       | C2 | Địa  | Toán      | GDCD      | Ngoại ngữ | Toán      |    |
|       | C3 | KHTN | Ngoại ngữ | Văn       | Địa       | HDTN      |    |
|       | C4 | Văn  | Ngoại ngữ | Văn       | KHTN      | Mỹ thuật  |    |
|       | C5 | Văn  |           | Công nghệ | Lí        | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 7a1

- Chủ nhiệm : Lê Minh Trường

|       |    | T2        | T3        | T4  | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|-----------|-----|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           |           |     |           |           |    |
|       | S2 |           |           |     |           |           |    |
|       | S3 |           |           |     |           |           |    |
|       | S4 |           |           |     |           |           |    |
|       | S5 |           |           |     |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Toán      | Lí        | Tin | Công nghệ | Sinh      |    |
|       | C2 | Toán      | Ngoại ngữ | Tin | Sử        | Sử        |    |
|       | C3 | Ngoại ngữ | Văn       | Địa | Sinh      | Địa       |    |
|       | C4 | Ngoại ngữ | Văn       | Văn | Toán      | GDCD      |    |
|       | C5 | Mỹ thuật  | Công nghệ | Văn | Toán      | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 7a2

- Chủ nhiệm : Cao Thanh Lan

|       |    | T2        | T3       | T4        | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           |          |           |           |           |    |
|       | S2 |           |          |           |           |           |    |
|       | S3 |           |          |           |           |           |    |
|       | S4 |           |          |           |           |           |    |
|       | S5 |           |          |           |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Tin       | Văn      | Ngoại ngữ | Toán      | GDCD      |    |
|       | C2 | Tin       | Văn      | Toán      | Toán      | Lí        |    |
|       | C3 | Công nghệ | Sử       | Toán      | Công nghệ | Sinh      |    |
|       | C4 | Ngoại ngữ | Mỹ thuật | Sử        | Văn       | Địa       |    |
|       | C5 | Ngoại ngữ | Sinh     | Địa       | Văn       | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 7a3

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Long

|       |    | T2   | T3        | T4   | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|------|-----------|------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |      |           |      |           |           |    |
|       | S2 |      |           |      |           |           |    |
|       | S3 |      |           |      |           |           |    |
|       | S4 |      |           |      |           |           |    |
|       | S5 |      |           |      |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Văn  | Văn       | Lí   | Ngoại ngữ | Công nghệ |    |
|       | C2 | Văn  | Văn       | Địa  | Toán      | Mỹ thuật  |    |
|       | C3 | Sử   | Công nghệ | Sinh | Toán      | Ngoại ngữ |    |
|       | C4 | Toán | Sinh      | Tin  | Sử        | Ngoại ngữ |    |
|       | C5 | Toán | Địa       | Tin  | GDCD      | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 7a4

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Trúc Linh

|       |    | T2        | T3       | T4   | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|----------|------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           |          |      |           |           |    |
|       | S2 |           |          |      |           |           |    |
|       | S3 |           |          |      |           |           |    |
|       | S4 |           |          |      |           |           |    |
|       | S5 |           |          |      |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | GDCD      | Địa      | Văn  | Sử        | Ngoại ngữ |    |
|       | C2 | Toán      | Mỹ thuật | Lí   | Công nghệ | Ngoại ngữ |    |
|       | C3 | Ngoại ngữ | Toán     | Sử   | Văn       | Toán      |    |
|       | C4 | Công nghệ | Văn      | Sinh | Tin       | Toán      |    |
|       | C5 | Địa       | Văn      | Sinh | Tin       | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 7a5

- Chủ nhiệm : Trần Thị Bích Hiền

|       |    | T2        | T3        | T4       | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           |           |          |           |           |    |
|       | S2 |           |           |          |           |           |    |
|       | S3 |           |           |          |           |           |    |
|       | S4 |           |           |          |           |           |    |
|       | S5 |           |           |          |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | GDCD     | Văn       | Tin       |    |
|       | C2 | Ngoại ngữ | Sử        | Sinh     | Văn       | Tin       |    |
|       | C3 | Địa       | Công nghệ | Mỹ thuật | Sử        | Văn       |    |
|       | C4 | Toán      | Toán      | Lí       | Công nghệ | Văn       |    |
|       | C5 | Toán      | Toán      | Địa      | Sinh      | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 8a1

- Chủ nhiệm : Ngô Thị Hoài

|       |    | T2   | T3        | T4   | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|------|-----------|------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |      |           |      |           |           |    |
|       | S2 | Tin  |           |      |           |           |    |
|       | S3 | Tin  |           |      |           |           |    |
|       | S4 |      |           |      |           |           |    |
|       | S5 |      |           |      |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Toán | Lí        | Toán | Mỹ thuật  | Văn       |    |
|       | C2 | Toán | Hóa       | Toán | Địa       | Văn       |    |
|       | C3 | Văn  | Ngoại ngữ | Sinh | Công nghệ | Sinh      |    |
|       | C4 | Văn  | Công nghệ | GDCD | Ngoại ngữ | Hóa       |    |
|       | C5 |      | Sử        | Sử   | Ngoại ngữ | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 8a2

- Chủ nhiệm : Thạch Khôi

|       |    | T2        | T3   | T4   | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|------|------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           |      |      |           |           |    |
|       | S2 |           |      |      | Tin       |           |    |
|       | S3 |           |      |      | Tin       |           |    |
|       | S4 |           |      |      |           |           |    |
|       | S5 |           |      |      |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Ngoại ngữ | Sử   | Địa  | Công nghệ | Sinh      |    |
|       | C2 | Ngoại ngữ | Toán | Văn  | Toán      | Hóa       |    |
|       | C3 | Mỹ thuật  | Toán | Văn  | Toán      | Công nghệ |    |
|       | C4 | Sử        | Hóa  | Sinh | Văn       | Ngoại ngữ |    |
|       | C5 | GDCD      | Lí   |      | Văn       | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 8a3

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Đan

|       |    | T2        | T3   | T4       | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|------|----------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           | Tin  |          |           |           |    |
|       | S2 |           | Tin  |          |           |           |    |
|       | S3 |           |      |          |           |           |    |
|       | S4 |           |      |          |           |           |    |
|       | S5 |           |      |          |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Công nghệ | Toán | Sinh     | Ngoại ngữ | Văn       |    |
|       | C2 | GDCD      | Toán | Sử       | Công nghệ | Văn       |    |
|       | C3 | Sinh      | Hóa  | Địa      | Toán      | Lí        |    |
|       | C4 | Ngoại ngữ | Văn  | Mỹ thuật | Toán      | Hóa       |    |
|       | C5 | Ngoại ngữ | Văn  |          | Sử        | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 8a4

- Chủ nhiệm : Dương Thị Mộng Cầm

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----|
| SÁNG  | S1 |           |           |           |           | Tin       |    |
|       | S2 |           |           |           |           | Tin       |    |
|       | S3 |           |           |           |           |           |    |
|       | S4 |           |           |           |           |           |    |
|       | S5 |           |           |           |           |           |    |
| CHIỀU | C1 | Sử        | Công nghệ | Ngoại ngữ | Toán      | Sử        |    |
|       | C2 | Sinh      | Hóa       | Ngoại ngữ | Toán      | Địa       |    |
|       | C3 | Công nghệ | Lí        | Văn       | Ngoại ngữ | Hóa       |    |
|       | C4 | Văn       | Toán      |           | Mỹ thuật  | Sinh      |    |
|       | C5 | Văn       | Toán      | GDCD      |           | Sinh hoạt |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 9a1

- Chủ nhiệm : Phan Thị Muội

|       |    | T2        | T3   | T4  | T5   | T6        | T7        |
|-------|----|-----------|------|-----|------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | Văn       | Toán | Văn | Toán | GDCD      | Sinh      |
|       | S2 | Văn       | Toán | Văn | Toán | Văn       | Công nghệ |
|       | S3 | Địa       | Lí   | Hóa | Sinh | Lí        |           |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Sử   | Tin | Địa  | Hóa       |           |
|       | S5 | Ngoại ngữ |      | Tin |      | Sinh hoạt |           |
| CHIỀU | C1 |           |      |     |      |           |           |
|       | C2 |           |      |     |      |           |           |
|       | C3 |           |      |     |      |           |           |
|       | C4 |           |      |     |      |           |           |
|       | C5 |           |      |     |      |           |           |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 9a2

- Chủ nhiệm : Phạm Trọng Kỳ

|       |    | T2        | T3  | T4        | T5   | T6        | T7   |
|-------|----|-----------|-----|-----------|------|-----------|------|
| SÁNG  | S1 | Sinh      | Hóa | Ngoại ngữ | Sử   | Địa       | Hóa  |
|       | S2 | Văn       | Lí  | Ngoại ngữ | GDCD | Văn       | Sinh |
|       | S3 | Văn       | Địa | Toán      | Văn  | Toán      |      |
|       | S4 | Công nghệ | Tin | Toán      | Văn  | Toán      |      |
|       | S5 |           | Tin | Lí        |      | Sinh hoạt |      |
| CHIỀU | C1 |           |     |           |      |           |      |
|       | C2 |           |     |           |      |           |      |
|       | C3 |           |     |           |      |           |      |
|       | C4 |           |     |           |      |           |      |
|       | C5 |           |     |           |      |           |      |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa**

**Lần 5**

**(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 9a3

- Chủ nhiệm : Thạch Dựng

|       |    | T2        | T3   | T4   | T5  | T6        | T7  |
|-------|----|-----------|------|------|-----|-----------|-----|
| SÁNG  | S1 | Ngoại ngữ | GDCD | Toán | Địa | Toán      | Văn |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Văn  | Toán | Sử  | Toán      | Văn |
|       | S3 | Sinh      | Hóa  | Lí   | Văn | Tin       |     |
|       | S4 | Sinh      | Hóa  | Lí   | Văn | Tin       |     |
|       | S5 | Công nghệ | Địa  |      |     | Sinh hoạt |     |
| CHIỀU | C1 |           |      |      |     |           |     |
|       | C2 |           |      |      |     |           |     |
|       | C3 |           |      |      |     |           |     |
|       | C4 |           |      |      |     |           |     |
|       | C5 |           |      |      |     |           |     |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 9a4

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thu Hiền

|       |    | T2   | T3        | T4  | T5   | T6        | T7        |
|-------|----|------|-----------|-----|------|-----------|-----------|
|       |    | S1   | S2        | S3  | S4   | S5        | S6        |
| SÁNG  | S1 | Địa  | Ngoại ngữ | Lí  | Văn  | Văn       | Công nghệ |
|       | S2 | Địa  | Ngoại ngữ | Tin | Sinh | Văn       | Hóa       |
|       | S3 | Toán | Sử        | Tin | Toán | GDCD      |           |
|       | S4 | Toán | Văn       | Hóa | Toán | Lí        |           |
|       | S5 | Sinh | Văn       |     |      | Sinh hoạt |           |
| CHIỀU | C1 |      |           |     |      |           |           |
|       | C2 |      |           |     |      |           |           |
|       | C3 |      |           |     |      |           |           |
|       | C4 |      |           |     |      |           |           |
|       | C5 |      |           |     |      |           |           |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 10a1

- Chủ nhiệm : Phạm Thị THU Sương

|       |    | T2   | T3        | T4        | T5  | T6        | T7  |
|-------|----|------|-----------|-----------|-----|-----------|-----|
|       |    | S1   | S2        | S3        | S4  | S5        | S6  |
| SÁNG  | S1 | GDCD | Văn       | Ngoại ngữ | Văn | Lí        | Tin |
|       | S2 | Hóa  | Văn       | Ngoại ngữ | Lí  | Ngoại ngữ | Tin |
|       | S3 | Sinh | Hóa       | Toán      | Địa | GDQP      |     |
|       | S4 | Toán | Công nghệ | Toán      | Địa | Sử        |     |
|       | S5 |      |           |           |     | Sinh hoạt |     |
| CHIỀU | C1 |      |           |           |     |           |     |
|       | C2 |      |           |           |     |           |     |
|       | C3 |      |           |           |     |           |     |
|       | C4 |      |           |           |     |           |     |
|       | C5 |      |           |           |     |           |     |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 10a2

- Chủ nhiệm : Nguyễn Hoàng Khang

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5   | T6        | T7   |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|------|-----------|------|
|       |    | S1        | S2        | S3        | S4   | S5        | S6   |
| SÁNG  | S1 | Văn       | Công nghệ | GDQP      | Toán | Sử        | GDCD |
|       | S2 | Văn       | Hóa       | Địa       | Toán | Văn       | Địa  |
|       | S3 | Ngoại ngữ | Tin       | Ngoại ngữ | Sinh | Toán      |      |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Tin       | Lí        | Hóa  | Lí        |      |
|       | S5 |           |           |           |      | Sinh hoạt |      |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |      |           |      |
|       | C2 |           |           |           |      |           |      |
|       | C3 |           |           |           |      |           |      |
|       | C4 |           |           |           |      |           |      |
|       | C5 |           |           |           |      |           |      |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 10a3

- Chủ nhiệm : Trần Thị Kim Ngân

|       |    | T2        | T3        | T4   | T5        | T6        | T7 |
|-------|----|-----------|-----------|------|-----------|-----------|----|
|       |    | S1        | S2        | S3   | S4        | S5        | S6 |
| SÁNG  | S1 | Sinh      | Hóa       | Văn  | Ngoại ngữ | Hóa       | Lí |
|       | S2 | GDCD      | Công nghệ | Văn  | Ngoại ngữ | Địa       | Lí |
|       | S3 | Ngoại ngữ | GDQP      | Toán | Tin       | Địa       |    |
|       | S4 | Văn       | Sử        | Toán | Tin       | Toán      |    |
|       | S5 |           |           |      |           | Sinh hoạt |    |
| CHIỀU | C1 |           |           |      |           |           |    |
|       | C2 |           |           |      |           |           |    |
|       | C3 |           |           |      |           |           |    |
|       | C4 |           |           |      |           |           |    |
|       | C5 |           |           |      |           |           |    |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 10a4

- Chủ nhiệm : Triệu Huy Cường

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5   | T6        | T7  |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|------|-----------|-----|
|       |    | S1        | S2        | S3        | S4   | S5        | S6  |
| SÁNG  | S1 | Ngoại ngữ | Toán      | Toán      | Hóa  | Tin       | Văn |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Sử        | Toán      | Lí   | Tin       | Văn |
|       | S3 | Văn       | Công nghệ | Địa       | Lí   | GDCD      |     |
|       | S4 | Hóa       | Địa       | Ngoại ngữ | Sinh | GDQP      |     |
|       | S5 |           |           |           |      | Sinh hoạt |     |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |      |           |     |
|       | C2 |           |           |           |      |           |     |
|       | C3 |           |           |           |      |           |     |
|       | C4 |           |           |           |      |           |     |
|       | C5 |           |           |           |      |           |     |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 11a1

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Bé Thơ

|       |    | T2        | T3   | T4   | T5        | T6        | T7   |
|-------|----|-----------|------|------|-----------|-----------|------|
|       |    | S1        | S2   | S3   | S4        | S5        | S6   |
| SÁNG  | S1 | Ngoại ngữ | Toán | Sinh | Ngoại ngữ | Sử        | Tin  |
|       | S2 | Hóa       | Toán | Hóa  | Ngoại ngữ | Lí        | Tin  |
|       | S3 | Văn       | Sinh | Văn  | Lí        | Công nghệ | Toán |
|       | S4 | Văn       | GDQP | Văn  | GDCD      | Địa       | Toán |
|       | S5 |           |      |      |           | Sinh hoạt |      |
| CHIỀU | C1 |           |      |      |           |           |      |
|       | C2 |           |      |      | Nghề      |           |      |
|       | C3 |           |      |      | Nghề      |           |      |
|       | C4 |           |      |      | Nghề      |           |      |
|       | C5 |           |      |      |           |           |      |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 11a2

- Chủ nhiệm : Sơn Hào

|       |    | T2   | T3        | T4   | T5   | T6        | T7   |
|-------|----|------|-----------|------|------|-----------|------|
|       |    | S1   | S2        | S3   | S4   | S5        | S6   |
| SÁNG  | S1 | Sinh | Công nghệ | Tin  | Toán | Ngoại ngữ | Lí   |
|       | S2 | Lí   | Ngoại ngữ | Tin  | Toán | Văn       | Hóa  |
|       | S3 | Toán | Ngoại ngữ | Hóa  | Văn  | Văn       | GDQP |
|       | S4 | Toán | Địa       | Sinh | Văn  | Sử        | GDCD |
|       | S5 |      |           |      |      | Sinh hoạt |      |
| CHIỀU | C1 |      |           |      |      |           |      |
|       | C2 | Nghề |           |      |      |           |      |
|       | C3 | Nghề |           |      |      |           |      |
|       | C4 | Nghề |           |      |      |           |      |
|       | C5 |      |           |      |      |           |      |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 11a3

- Chủ nhiệm : Ngô Hiệp Thọ

|       |    | T2   | T3   | T4        | T5   | T6        | T7        |
|-------|----|------|------|-----------|------|-----------|-----------|
|       |    | S1   | S2   | S3        | S4   | S5        | S6        |
| SÁNG  | S1 | Toán | Sử   | Văn       | GDCD | Toán      | Địa       |
|       | S2 | Sinh | Lí   | Văn       | Sinh | Hóa       | Lí        |
|       | S3 | Văn  | Toán | Ngoại ngữ | Tin  | Hóa       | Ngoại ngữ |
|       | S4 | Văn  | Toán | Ngoại ngữ | Tin  | Công nghệ | GDQP      |
|       | S5 |      |      |           |      | Sinh hoạt |           |
| CHIỀU | C1 |      |      |           |      |           |           |
|       | C2 |      | Nghề |           |      |           |           |
|       | C3 |      | Nghề |           |      |           |           |
|       | C4 |      | Nghề |           |      |           |           |
|       | C5 |      |      |           |      |           |           |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 11a4

- Chủ nhiệm : Triệu Sà Mây

|       |    | T2   | T3        | T4  | T5   | T6        | T7        |
|-------|----|------|-----------|-----|------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | Toán | GDQP      | Văn | Sinh | Văn       | Ngoại ngữ |
|       | S2 | Toán | GDCD      | Lí  | Hóa  | Sử        | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Hóa  | Công nghệ | Lí  | Văn  | Toán      | Tin       |
|       | S4 | Sinh | Ngoại ngữ | Địa | Văn  | Toán      | Tin       |
|       | S5 |      |           |     |      | Sinh hoạt |           |
| CHIỀU | C1 |      |           |     |      |           |           |
|       | C2 |      |           |     |      | Nghề      |           |
|       | C3 |      |           |     |      | Nghề      |           |
|       | C4 |      |           |     |      | Nghề      |           |
|       | C5 |      |           |     |      |           |           |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 12a1

- Chủ nhiệm : Lê Bảo Toàn

|       |    | T2        | T3   | T4        | T5        | T6        | T7   |
|-------|----|-----------|------|-----------|-----------|-----------|------|
| SÁNG  | S1 | Văn       | Lí   | Ngoại ngữ | Sử        | Toán      | Hóa  |
|       | S2 | Văn       | Toán | Ngoại ngữ | GDQP      | Toán      | GDCD |
|       | S3 | Sinh      | Toán | Văn       | Sinh      | Hóa       |      |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Địa  | Tin       | Công nghệ | Lí        |      |
|       | S5 |           |      | Tin       |           | Sinh hoạt |      |
| CHIỀU | C1 |           |      |           |           |           |      |
|       | C2 |           |      |           |           |           |      |
|       | C3 |           |      |           |           |           |      |
|       | C4 |           |      |           |           |           |      |
|       | C5 |           |      |           |           |           |      |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 12a2

- Chủ nhiệm : Tề Thị Loan

|       |    | T2   | T3   | T4        | T5        | T6        | T7        |
|-------|----|------|------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| SÁNG  | S1 | Lí   | Toán | Công nghệ | Văn       | Văn       | Ngoại ngữ |
|       | S2 | Toán | Toán | GDQP      | Văn       | Hóa       | Ngoại ngữ |
|       | S3 | Toán | Địa  | Sinh      | Ngoại ngữ | Lí        |           |
|       | S4 | Hóa  | Tin  |           | Sử        | GDCD      |           |
|       | S5 | Sinh | Tin  |           |           | Sinh hoạt |           |
| CHIỀU | C1 |      |      |           |           |           |           |
|       | C2 |      |      |           |           |           |           |
|       | C3 |      |      |           |           |           |           |
|       | C4 |      |      |           |           |           |           |
|       | C5 |      |      |           |           |           |           |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 12a3

- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thu Hà

|       |    | T2        | T3        | T4        | T5   | T6        | T7   |
|-------|----|-----------|-----------|-----------|------|-----------|------|
| SÁNG  | S1 | Tin       | Sinh      | Hóa       | Lí   | Hóa       | Toán |
|       | S2 | Tin       | Ngoại ngữ | Sinh      | Địa  | Sử        | Toán |
|       | S3 | Văn       | Ngoại ngữ | Công nghệ | Văn  | Toán      |      |
|       | S4 | Ngoại ngữ | Lí        | GDQP      | Văn  | Toán      |      |
|       | S5 |           |           |           | GDCD | Sinh hoạt |      |
| CHIỀU | C1 |           |           |           |      |           |      |
|       | C2 |           |           |           |      |           |      |
|       | C3 |           |           |           |      |           |      |
|       | C4 |           |           |           |      |           |      |
|       | C5 |           |           |           |      |           |      |

**Trường THCS và THPT Khánh Hòa****Lần 5****(Từ 11/10/2021)**

- Tên lớp : 12a4

- Chủ nhiệm : Lâm Sà Rinh

|       |    | T2        | T3   | T4        | T5   | T6        | T7  |
|-------|----|-----------|------|-----------|------|-----------|-----|
| SÁNG  | S1 | Ngoại ngữ | Tin  | Ngoại ngữ | GDQP | Công nghệ | Văn |
|       | S2 | Ngoại ngữ | Tin  | Toán      | Sử   | Văn       | Văn |
|       | S3 | Lí        | GDCD | Toán      | Toán | Địa       |     |
|       | S4 | Lí        | Sinh | Hóa       | Toán | Hóa       |     |
|       | S5 |           | Sinh |           |      | Sinh hoạt |     |
| CHIỀU | C1 |           |      |           |      |           |     |
|       | C2 |           |      |           |      |           |     |
|       | C3 |           |      |           |      |           |     |
|       | C4 |           |      |           |      |           |     |
|       | C5 |           |      |           |      |           |     |